|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Logo, company name  Description automatically generated | **TRƯỜNG TRUNG HỌC VINSCHOOL**  **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II - LỚP 11**  **NĂM HỌC 2021 - 2022**  **MÔN TOÁN - HỆ CHUẨN VINSCHOOL**  Thời gian bàm bài: 60 phút, không kể thời gian phát đề | |
|  |
| **ĐỀ DỰ PHÒNG CƠ BẢN**  (Đề thi có 04 trang) |
| **Họ, tên thí sinh:** …………………………………….  **Số báo danh:** ……………….………………………. | | **Mã đề 101** |

**Câu 1.** Giá trị của  bằng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 2.** Trong không gian, cho trước đường thẳng  và điểm  Số mặt phẳng qua điểm O và vuông góc với đường thẳng  là

**A. . B.** Vô số**. C. . D. .**

**Câu 3.** Kết quả đúng của giới hạn  bằng

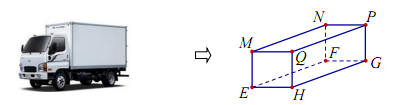
**A.** 6. **B.** 3. **C.** . **D.** 0.

**Câu 4.** Phương trình tiếp tuyến của đồ thị hàm số  tại điểm  là

**A.**  **B.** 

**C.**  **D.** 

**Câu 5.** Container của xe tải dùng để chở hàng hóa thường có dạng hình hộp chữ nhật. Chúng ta mô hình hóa thùng container bằng hình hộp chữ nhật (tham khảo hình vẽ bên dưới). Khẳng định sai là



**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 6.** Cho . Đạo hàm  là

**A.** . **B.** .

**C.** . **D.** .

**Câu 7.** Cho hàm số . Giá trị của  là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 8.** Một chuyển động xác định bởi phương trình , trong đó  tính bằng giây và  tính bằng mét. Gia tốc của chuyển động khi  là

**A. . B. . C. . D. .**

**Câu 9.** Cho hình chóp đều  có tất cả các cạnh đều bằng a. Gọi  là góc giữa hai mặt phẳng  và . Khi đó, giá trị  bằng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 10.** Cho hình lập phương . Khẳng định sai là

**A.** . **B.** .

**C.** . **D.** .

**Câu 11.** Cho hình chóp  có . Góc giữa  và mặt phẳng  bằng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 12.** Cho hàm số . Khẳng định đúng là

**A.**  liên tục trên . **B.**  liên tục tại .

**C.**  gián đoạn trên . **D.**  gián đoạn tại .

**Câu 13.** Cho hàm số  có đồ thị . Giá trị m để tiếp tuyến của đồ thị hàm số tại điểm có hoành độ bằng -1 có hệ số góc bằng 1 là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 14.** Cho hình chóp  có  vuông góc với mặt phẳng ,  là tam giác đều cạnh , . Khoảng cách từ  đến mặt phẳng  bằng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 15.** Trong các mệnh đề sau, mệnh đề đúng là

**A.** Khoảng cách giữa hai đường thẳng chéo nhau bằng độ dài đoạn vuông góc chung của hai đường thẳng chéo nhau đó.

**B.** Khoảng cách giữa hai mặt phẳng song song là khoảng cách giữa hai điểm bất kỳ lần lượt nằm trên hai mặt phẳng đó.

**C.** Đường thẳng c vuông góc với cả đường thẳng a và đường thẳng b được gọi là đường vuông góc chung của đường thẳng a và đường thẳng b.

**D.** Khoảng cách từ một điểm M đến một mặt phẳng (P) là khoảng cách từ điểm M đến một điểm bất kỳ thuộc mặt phẳng (P).

**Câu 16.** Tiếp tuyến của đồ thị  song song với đường thẳng  có phương trình là

**A. . B. . C. . D. .**

**Câu 17.** Giá trị của  để hàm số  liên tục tại điểm là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 18.** Cho hình hộp. Kết quả của  là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 19.** Cho tứ diện trong đó đôi một vuông góc với nhau,  Gọi  là trung điểm . Khoảng cách giữa  và  bằng

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 20.** Đạo hàm cấp hai của hàm số  là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 21.** Đạo hàm của hàm số là

**A.** . **B.** . **C.**  **D.** 

**Câu 22.** Đạo hàm của hàm số  là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 23.** Cho hàm số , với  là hai số thực đã cho. Khẳng định đúng là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 24.** Giả sử ta có  và . Mệnh đề sai là

**A.** **. B.** .

**C.** . **D.** .

**Câu 25.** Cho . Đạo hàm  là

**A.** . **B.** .

**C.** . **D.** .

***------ HẾT ------***